

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ DÂN LÝ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

*Dân Lý, ngày tháng năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã xã Dân Lý**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ DÂN LÝ**

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 76-KH/HU ngày 28/3/2022 của Huyện ủy về Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND huyện về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Triệu Sơn; Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

Căn cứ Công văn số 2904/UBND-VHTT ngày 08/6/2022 của UBND huyện Triệu Sơn, về việc hướng dẫn mô hình, nội dung chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

Theo đề nghị của Công chức văn hóa - xã hội;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Dân Lý.

Điều 2. Công chức Văn phòng thống kê, công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách Văn hóa và thông tin; thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Dân Lý, các công chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Phòng VHTT TP (b/c)
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Dân Lý**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-BCĐ ngày ...../...../2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Dân Lý)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và các công chức có liên quan.

#### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.
2. Ban Chỉ đạo và các thành viên không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước của xã.
3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và theo quy định của Quy chế này.
4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh.
5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC**

#### **Điều 3. Trưởng ban**

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.
2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.
3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 4. Phó Trưởng ban chỉ đạo.**

1. Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.
2. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban thay mặt Trưởng ban chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo.
3. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.
4. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, đôn đốc các ban, ngành, đơn vị xây dựng, tổng công tác công nghệ số cộng đồng các thôn, tổ chức triển khai kế hoạch phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin tại địa phương; kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết chuyển đổi số của huyện nhằm đạt được các chỉ tiêu do UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy giao; yêu cầu các ban, ngành, đơn vị và thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo theo đúng thời gian quy định.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

#### **Điều 5. Thành viên thường trực**

1. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban kết quả thực

hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

2. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh trên địa bàn xã.

3. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh, đảm bảo tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình khác.

4. Tổng hợp các báo cáo, tham mưu việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

5. Xây dựng kế hoạch chuyên môn và lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ công tác chuyển đổi số cơ sở trình Chủ tịch UBND xã xem xét, phê duyệt; quản lý, sử dụng và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

6. Đề nghị lãnh đạo, Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo và các ngành, các tổ công tác công nghệ số cộng đồng thôn hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

#### **Điều 6. Thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao và đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng thôn được giao phụ trách, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến ngành mình phụ trách và kết quả hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng thôn mình phụ trách.

3. Tham dự đầy đủ các cuộc họp do Trưởng ban triệu tập; trường hợp không thể tham dự họp phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp và phải

tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, Phó Trưởng ban liên quan đến ngành, lĩnh vực mình phụ trách và tổ công nghệ số cộng đồng thôn mình phụ trách.

4. Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, đề cao trách nhiệm trong việc phụ trách cơ sở, hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng số thôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

### **Chương III:**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 năm hai lần vào quý II và quý IV của năm. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban có thể triệu tập họp đột xuất. Thành phần tham dự cuộc họp do Trưởng ban quyết định.

2. Trưởng ban quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh.

3. Trường hợp không tổ chức họp, Trưởng ban có thể yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo cho ý kiến bằng văn bản để tổng hợp và quyết định.

### **Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công nghệ số cộng đồng thôn, để nghe báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được giao phụ trách cơ sở chủ trì, phối hợp, hướng dẫn tổ công nghệ số cộng đồng của thôn thực hiện nhiệm vụ, báo cáo kết quả thực hiện về Trưởng ban chỉ đạo, qua thành viên thường trực để tổng hợp hàng quý.

4. Cán bộ, công chức của cơ quan UBND xã, thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao; phối hợp với thành viên thường trực thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện.

**Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ công nghệ số cộng đồng thôn.**

- Được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của ngành Văn hóa và Thông tin. Việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành. Trường hợp phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, công chức Văn hóa - Xã hội Phụ trách Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với công chức Tài chính – Kế toán để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**Điều 11. Trách nhiệm của các công chức chuyên môn có liên quan.**

1. Triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh liên quan ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh, phối hợp chặt chẽ với thành viên thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh liên quan lĩnh vực, ngành phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, cán bộ, công chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo, các ngành của xã, các tổ công nghệ số cộng đồng thôn, phản ánh kịp thời về thành viên thường trực của Ban Chỉ đạo là công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách Văn hóa và Thông tin để tổng hợp trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.